

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁ VIỆT-TIỆP

Năm báo cáo: 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: VIET-TIEP LOCK JOINT STOCK COMPANY
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100100537
- Vốn điều lệ: 53.250.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 53.250.000.000 VND
- Địa chỉ: Tô 47, Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 043 8833642; 043 8820023
- Số fax: 043 8832201
- Website: //www.khoaviettiep.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển: (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Công ty cổ phần Khóa Việt-Tiệp được thành lập ngày 17 tháng 7 năm 1974 theo quyết định số 223/7/7/1974 của UBND Thành phố Hà Nội do Cộng hoà CZECH-SLOVAKIA trang bị toàn bộ, chính thức sản xuất năm 1975, công suất thiết kế: 1.000.000 sp/năm và 200 lao động.

Năm 1994 đổi tên là Xí nghiệp Khoá Việt-Tiệp theo QĐ số 2006/QĐ-UB ngày 13/9/1994 của UBND Thành phố Hà Nội; sản lượng sản xuất 1,2 triệu khoá/năm, 293 lao động.

Năm 1999: sản lượng sản xuất 3 triệu khoá/năm, 600 lao động

Năm 2001: sản lượng sản xuất 5 triệu khoá/năm với trên 50 loại sản phẩm

Năm 2004: sản lượng sản xuất trên 7,5 triệu khoá với trên 80 loại sản phẩm

Năm 2005: chuyển đổi hình thức sở hữu từ DNNN sang công ty cổ phần theo QĐ số 1976/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội; vốn Nhà nước chiếm 39,99%, còn lại là của các cổ đông khác (chủ yếu là người lao động), năng lực sản xuất trên 15 triệu sản phẩm/năm với 200 loại sản phẩm; tốc độ tăng trưởng từ 10-20%/năm.

Năm 2012 Công ty thuê nhà xưởng để mở rộng sản xuất, thành lập thêm 1 xí nghiệp trực thuộc Công ty.

Sản phẩm Khoá Việt-Tiệp được tặng nhiều danh hiệu về chất lượng, được người tiêu dùng bình chọn "Hàng Việt Nam chất lượng cao" liên tục từ năm 1997 đến nay; giải Bạc – giải thưởng chất lượng Việt Nam năm 1997-1998; giải Vàng năm 1999.

- Các sự kiện khác:

Năm 2003: Công ty được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất, năm 2008 được tặng Huân chương Độc lập Hạng Ba

Năm 2014: Công ty đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì

Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với "TCVN ISO 9000-2008", áp dụng KAIZEN/5S để giảm lãng phí và cải tiến hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:* Ngành nghề kinh doanh: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

Sản xuất, kinh doanh các loại khoá và mặt hàng cơ kim khí cho nhu cầu thị trường trong và ngoài nước;

- Địa bàn kinh doanh: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất).

Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- Mô hình quản trị.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết): Không.

5. *Định hướng phát triển*

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Các mục tiêu đổi mới môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

6. *Các rủi ro:* (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty).

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Nêu các kết quả đạt được trong năm. Nêu những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận, chi phí, thị trường, sản phẩm, nguồn cung cấp...vvv.

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	606.972.842.610	721.860.455.486	+18,93
Các khoản giảm trừ doanh thu	2.222.478.483	219.567.410	-90,12
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	604.750.364.127	721.640.888.076	+19,33
Giá vốn hàng bán	520.910.667.146	617.332.451.451	+18,51
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	83.839.696.981	104.308.436.625	+24,41
Doanh thu hoạt động tài chính	2.285.971.058	1.617.755.771	-29,23
Chi phí tài chính	2.742.156.186	2.761.670.661	+0,71
Chi phí bán hàng	26.223.954.989	31.828.164.400	+21,37
Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.626.568.107	27.809.890.494	+17,71
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	33.532.988.757	43.526.466.841	+29,80
Thu nhập khác	17.775.384.567	20.086.174.674	+13,0
Chi phí khác	1.408.567.165	692.047.610	-50,87
Lợi nhuận khác	16.366.817.402	19.394.127.064	+18,50
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.899.806.159	62.920.593.905	+26,09
Chi phí thuế TNDN hiện hành	12.885.877.413	17.705.552.131	+14,21
Lợi nhuận sau thuế	37.013.928.746	48.125.041.774	+30,26

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/ đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề.

1- Kết quả hoạt động SX-KD, đời sống xã hội:

1.1. Giá trị SXCN: 522,9 tỷ đồng, so với Kế hoạch đạt 118,84%, so với năm 2013 đạt 118,97%.

1.2. Tổng sản phẩm sản xuất đạt: 17,88 triệu sản phẩm (sản phẩm quy đổi); So với kế hoạch đạt 108,36%; So với năm 2013 đạt 113,09%.

1.3. Tổng doanh thu đạt: 743,23 tỷ đồng; trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 720,28 tỷ đồng; so với kế hoạch đạt 109,3%; so với năm 2013 đạt 118,86%.

1.4. Nộp ngân sách đạt: 38,499 tỷ đồng; so với năm 2013 đạt 108,14%.

1.5. Về đời sống:

- Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, không có người nghỉ vì thiếu việc làm; Tuyển dụng và ký hợp đồng lao động thêm 26 lao động; Thu nhập bình quân đầu người năm 2014 đạt 6,1 triệu đồng/người/tháng bằng 105,1% so với năm 2013.

- Sửa đổi lại một số quy chế như: Quy chế tiêu thụ sản phẩm; Quy chế tổ chức và hoạt động chi nhánh. Quy chế giao đánh giá kế hoạch sản xuất xây dựng mới ban hành hệ thống định mức kỹ thuật, định mức lao động phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tổ chức tốt lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập công ty và đón nhận Huân chương độc lập hạng nhì của Chủ tịch nước.

- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát hè 2014 vui vẻ, an toàn; cung cấp đủ dụng cụ BHLĐ và đóng đủ BHXH, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Từng bước cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, sắp xếp lại sản xuất, đầu tư các thiết bị tự động vào sản xuất để thay đổi công nghệ gia công thân, công nghệ sơn phun phủ, giảm sức lao động cho người lao động.

- Duy trì việc trích thưởng bằng tiền cho con CBCNV đạt thành tích xuất sắc trong học tập với tổng số tiền 65,95 triệu đồng.

1.6. Công tác sản phẩm mới đã thực hiện cơ bản kế hoạch giao song chưa có đột phá trong thiết kế để tạo tiền đề cho năm sau.

1.7. Công tác đầu tư đúng hướng, hiệu quả cơ bản đúng kế hoạch như: Đầu tư công nghệ gia công thân, công nghệ sơn phun phủ, công nghệ gia công chia...

1.8. Công tác quản lý nội bộ có những thay đổi tích cực rõ nét, luôn đi đúng định hướng của Hội đồng quản trị và từng bước hiện đại hóa Công ty.

1.9. Chính sách bán hàng thay đổi phù hợp, marketing hoạt động tương đối hiệu quả, trong năm đã có chính sách bán hàng phù hợp mang lại doanh thu cao.

- Hiệu quả sử dụng vốn vay Ngân hàng và vốn cổ đông cao.

- Kết quả lợi nhuận năm 2014 dự kiến cổ tức > 40%.

1.10. An ninh, trật tự an toàn trong công ty được giữ vững và ổn định. Nội bộ đoàn kết thống nhất ý chí và hành động. Mọi thành viên trong công ty phấn khởi tin tưởng vào sự trưởng thành của công ty; tạo động lực mạnh mẽ để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2014 và những năm tiếp theo.

2. Các thành tích thi đua năm 2014:

- Hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu đặt ra đầu năm.

- Được UBND Thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua năm 2014”.

- Đoàn thanh niên đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.

- Đảng bộ công ty đợc công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc tiêu biểu, đợc Đảng bộ Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị tặng giấy khen.

- Công tác xã hội và hoạt động các phong trào tốt.

- Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện.

- Đóng góp quỹ từ thiện, quỹ vì người nghèo, ủng hộ các quỹ xã hội với số tiền 180 triệu đồng.

- Là Đơn vị thi đua xuất sắc của Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị.

- Được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng nhì vào ngày 17/01/2014.

* Các danh hiệu sản phẩm đợt đua năm 2014:

- Sản phẩm Khoá Việt-Tiệp đợc người tiêu dùng bình chọn là "Hàng Việt Nam chất lượng cao" do Báo Đầu t và Sài Gòn tiếp thị tổ chức.
 - Khoá Việt-Tiệp đợc bình chọn trong Top 10 sản phẩm cơ khí "Hàng Việt Nam đợc người tiêu dùng yêu thích" do UBND Thành phố Hà Nội tổ chức.
 - Đợc tặng cúp "Sản phẩm, dịch vụ Việt Nam tin dùng năm 2014" do Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Bộ thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức.
 - Đợc tặng cúp "Sản phẩm, dịch vụ chất lượng Asean" do Hội đồng doanh nghiệp Asean tổ chức.
 - Doanh nghiệp nằm trong Top 10 "Doanh nghiệp tín nhiệm nhất Việt Nam cùng hệ thống ngành kinh tế" do trung tâm Khoa học thẩm định tín nhiệm doanh nghiệp khảo sát.
 - Được tặng cúp "Doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam vàng" do Ban chỉ đạo Trung ương cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" tổ chức.
 - Được tặng cúp "Thương hiệu – Sản phẩm – Dịch vụ chất lượng hàng đầu Việt Nam" do Hiệp hội doanh nghiệp và tạp chí Doanh nghiệp và hội nhập tổ chức.
3. Bên cạnh thành tích chúng ta còn một số yếu kém cần xem xét nghiêm túc đó là:
- Thực hiện kế hoạch sản lượng hàng tháng đôi lúc cha đáp ứng đợc nhu cầu khách hàng đặc biệt khi có các chương trình khuyến mại trong chính sách bán hàng.
 - Việc chia sẻ thông tin trong nội bộ để các bộ phận nắm bắt yêu cầu thị trường cha tốt dẫn tới xây dựng kế hoạch sản xuất và điều hành cha thực sự sát với nhu cầu.
 - Công tác điều hành sản xuất thiếu chuyên nghiệp, ý thức trách nhiệm mối quan hệ làm việc giữa các bộ phận cha tốt, một số đồng chí cán bộ cha nắm chắc và tuân thủ hệ thống dẫn đến giải quyết các vướng mắc còn chậm. Tuy làm việc theo nếp cũ trong cán bộ CNVLD còn tồn tại sự thay đổi còn chậm so với yêu cầu.
 - Công tác mua hàng nhập khẩu cha đạt yêu cầu.
 - Công tác thiết kế chế tạo SPM mới chỉ đạt yêu cầu về số lượng đầu sản phẩm, giải quyết những vướng mắc cha dứt khoát, không có bứt phá trong thiết kế để tạo tiền đề cho năm sau.
 - Chưa thực hiện đợc việc đầu tư mở rộng sản xuất Xí nghiệp Việt Tiệp- Phúc Thịnh.
 - Chưa hoàn thiện việc thực hiện 5S ở Xí nghiệp Lắp ráp theo mục tiêu chất lượng năm 2014.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Lương Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	62.355	1,171	
2	Nguyễn Văn Tuấn	Tổng Giám đốc	31.640	0,594	
3	Nguyễn Văn Lạng	TBKS- TP TCHC	23.500	0,441	Nghỉ hưu 10/2014
4	Ngô Thị Thuý Hà	PP TCHC	38.500	0,723	
5	Ngô Thị Thoa	TP Kế toán	28.445	0,534	
6	Trịnh Đức Nhân	TP Bán hàng	5.250	0,099	
7	Nguyễn Đức Chuyền	TP KHVT	15.055	0,283	
8	Nguyễn Văn Thịnh	TP KCS	37.150	0,698	
9	Lê Tràng Thắng	TP Kỹ thuật	4.000	0,075	
10	Lê Đức Phương	GĐXN CKII	1.000	0,019	
11	Nguyễn Văn Siển	PGĐXN CKII	10.730	0,202	
12	Trần Thanh Bình	TP MSPM	21.000	0,394	
13	Nguyễn Văn Lợi	PT MKT	25.655	0,482	
14	Nguyễn Thị Loan	PP Bán Hàng	24.810	0,466	Nghỉ hưu 2/2015
15	Nguyễn Việt Định	TP Cơ điện	1.000	0,019	
16	Nguyễn Thị Thoa	GĐXN LR	25.455	0,478	Nghỉ hưu 4/2015
17	Đinh Văn Hải	PGĐXN VT-PT	7.500	0,141	
18	Hoàng Mạnh Thắng	GĐXN CKI	5.250	0,099	
19	Vương Ngọc Trọng	PGĐXN CKI	10.000	0,188	Nghỉ hưu 10/2014
20.	Lê Anh Tuấn	PP KHVT	9.500	0,178	
21	Nguyễn Văn Dũng	GĐXN VT-PT	6.500	0,122	

22	Nguyễn Quang Việt	GĐCN MT	250	0,005	
23	Nguyễn Văn Hùng	GĐCN MN	500	0,009	
24	Đinh Thế Cường	GĐ CN Cần Thơ	0	0	
25	Hoàng Anh Tuấn	PGĐ XNCKI	7.250	0,136	
26	Phạm Đức Từ	PGĐ XNLR	6.750	0,127	
27	Trần Ngọc Thường	TV BKS	2.300	0,043	

- Những thay đổi trong ban điều hành: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm).

TT	Họ và tên	Chức vụ cũ	Chức vụ mới	Từ tháng/năm
1	Nguyễn Văn Lạng	TP TCHC	Nghỉ hưu	10/2014
2	Vương Ngọc Trọng	PGĐ XN CK1	Nghỉ hưu	10/2014
3	Ngô Thị Thuý Hà	PP TCHC	Q TP TCHC	10/2014
4	Lê Anh Tuấn	PGĐ XNLR	PP KHVT	9/2014
5	Phạm Đức Từ	PP KHVT	PGĐ XNLR	9/2014
6	Hoàng Anh Tuấn	PGĐ XNCKII	PGĐ XNCKI	10/2014

- Số lượng cán bộ, nhân viên BQ: 899 người
- Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Mua bổ sung, thay thế máy móc thiết bị: tổng số 23,291 tỷ đồng

Xây dựng văn phòng, kho chi nhánh tại TP Đà Nẵng: 5,7 tỷ đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết): không

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	%tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	332.302.405.721	359.741.035.046	+8,26
Doanh thu thuần	604.750.364.127	721.640.888.076	+19,33
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	33.532.988.757	43.526.466.841	+29,8
Lợi nhuận khác	16.366.817.702	19.394.127.064	+18,5

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.899.806.159	62.920.593.905	+26,09
Lợi nhuận sau thuế	37.013.928.746	48.215.041.774	+30,26
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	65,42	51,91	-14,09

– Các chỉ tiêu khác: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	%tăng/giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	2,45	2,152	-13,48
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,874	0,9	+2,91
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	-0,36	0,39	+9,84
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,55	0,639	+16,12
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	3,35	3,729	+11,3
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,82	2,006	+10,23
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DTT	0,061	0,067	+9,16
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0,170	0,219	+27,21
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	0,11	0,134	+20,33
+ Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD/DTT	0,055	0,06	+8,87

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần: 5.325.000 cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.325.000 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: **không**.

Điều lệ Công ty: *Cổ phần của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát không được chuyển nhượng trong thời gian giữ chức.*

b) Cơ cấu cổ đông:

Chỉ tiêu	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
+ Cổ đông lớn	3.129.250	39,99
+ Cổ đông nhỏ	3.195.750	60,01
+ Cổ đông tổ chức	2.129.250	39,99
+ Cổ đông cá nhân	3.195.750	60,01
+ Cổ đông trong nước	5.325.000	100,00
+ Cổ đông nước ngoài	0	0,00
+ Cổ đông Nhà nước	2.129.250	39,99
+ Cổ đông khác	3.195.750	60,01

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có.
d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
e) Các chứng khoán khác: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

– Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có).

1- Kết quả hoạt động SX-KD, đời sống xã hội:

1.1. Giá trị SXCN: 522,9 tỷ đồng, so với Kế hoạch đạt 118,84%, so với năm 2013 đạt 118,97%.

1.2. Tổng sản phẩm sản xuất đạt: 17,88 triệu sản phẩm (sản phẩm quy đổi); So với kế hoạch đạt 108,36%; So với năm 2013 đạt 113,09%.

1.3. Tổng doanh thu đạt: 743,23 tỷ đồng; trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 721,8 tỷ đồng; so với kế hoạch đạt 109,3%; so với năm 2013 đạt 118,86%.

1.4. Nộp ngân sách đạt: 38,499 tỷ đồng; so với năm 2013 đạt 108,14%.

1.5. Về đời sống:

- Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, không có người nghỉ vì thiếu việc làm; Tuyển dụng và ký hợp đồng lao động thêm 26 lao động; Thu nhập bình quân đầu người năm 2014 đạt 6,1 triệu đồng/người/tháng bằng 105,1% so với năm 2013.

- Sửa đổi lại một số quy chế như: Quy chế tiêu thụ sản phẩm; Quy chế tổ chức và hoạt động chi nhánh. Quy chế giao đánh giá kế hoạch sản xuất xây dựng mới ban hành hệ thống định mức kỹ thuật, định mức lao động phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tổ chức tốt lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập công ty và đón nhận Huân chương độc lập hạng nhì của Chủ tịch nước.

- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát hè 2014 vui vẻ, an toàn; cung cấp đủ dụng cụ BHLĐ và đóng đủ BHXH, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Từng bước cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, sắp xếp lại sản xuất, đầu tư các thiết bị tự động vào sản xuất để thay đổi công nghệ gia công thân, công nghệ sơn phun phủ, giảm sức lao động cho người lao động.

- Duy trì việc trích thưởng bằng tiền cho con CBCNV đạt thành tích xuất sắc trong học tập với tổng số tiền 65,95 triệu đồng.

1.6. Công tác sản phẩm mới đã thực hiện cơ bản kế hoạch giao song chưa có đột phá trong thiết kế để tạo tiền đề cho năm sau.

1.7. Công tác đầu tư đúng hướng, hiệu quả cơ bản đúng kế hoạch như: Đầu tư công nghệ gia công thân, công nghệ sơn phun phủ, công nghệ gia công chìa...

1.8. Công tác quản lý nội bộ có những thay đổi tích cực rõ nét, luôn đi đúng định hướng của Hội đồng quản trị và từng bước hiện đại hóa Công ty.

1.9. Chính sách bán hàng thay đổi phù hợp, marketing hoạt động tương đối hiệu quả, trong năm đã có chính sách bán hàng phù hợp mang lại doanh thu cao.

- Hiệu quả sử dụng vốn vay Ngân hàng và vốn cổ đông cao.

- Kết quả lợi nhuận năm 2014 dự kiến cổ tức > 40%.

1.10. An ninh, trật tự an toàn trong công ty được giữ vững và ổn định. Nội bộ đoàn kết thống nhất ý chí và hành động. Mọi thành viên trong công ty phấn khởi tin tưởng vào sự trưởng thành của công ty; tạo động lực mạnh mẽ để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2014 và những năm tiếp theo.

2. Các thành tích thi đua năm 2014:

- Hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu đặt ra đầu năm.

- Được UBND Thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua năm 2014”.

- Đoàn thanh niên đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.

- Đảng bộ công ty được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc tiêu biểu, được Đảng bộ Tổng công ty ĐTPT hì tặng bằng khen.

- Công tác xã hội và hoạt động các phong trào tốt.

- Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện.

- Đóng góp quỹ từ thiện, quỹ vì người nghèo, ủng hộ các quỹ xã hội với số tiền 180 triệu đồng.

- Là Đơn vị thi đua xuất sắc của Tổng công ty ĐTPT hì tặng đô thị.

- Được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng nhì vào ngày 17/01/2014.

* Các danh hiệu sản phẩm đạt được năm 2014:

- Sản phẩm Khoá Việt-Tiệp được người tiêu dùng bình chọn là “Hàng Việt Nam chất lượng cao” do Báo Đầu tư và Sài Gòn tiếp thị tổ chức.

- Khoá Việt-Tiệp được bình chọn trong Top 10 sản phẩm cơ khí “Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích” do UBND Thành phố Hà Nội tổ chức.

- Được tặng cúp “Sản phẩm, dịch vụ Việt Nam tin dùng năm 2014” do Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Bộ thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức.

- Được tặng cúp “Sản phẩm, dịch vụ chất lượng Asean” do Hội đồng doanh nghiệp Asean tổ chức.

- Doanh nghiệp nằm trong Top 10 “Doanh nghiệp tín nhiệm nhất Việt Nam cùng hệ thống ngành kinh tế” do trung tâm Khoa học thẩm định tín nhiệm doanh nghiệp khảo sát.

- Được tặng cúp “Doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam vàng” do Ban chỉ đạo Trung ương cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tổ chức.

- Được tặng cúp “Thương hiệu – Sản phẩm – Dịch vụ chất lượng hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội doanh nghiệp và tạp chí Doanh nghiệp và hội nhập tổ chức.

3. Bên cạnh thành tích chúng ta còn một số yếu kém cần xem xét nghiêm túc đó là:

- Thực hiện kế hoạch sản lượng hàng tháng đôi lúc chưa đáp ứng được nhu cầu khách hàng đặc biệt khi có các chương trình khuyến mại trong chính sách bán hàng.

- Việc chia sẻ thông tin trong nội bộ để các bộ phận nắm bắt yêu cầu thị trường chưa tốt dẫn tới xây dựng kế hoạch sản xuất và điều hành chưa thực sự sát với nhu cầu.

- Công tác điều hành sản xuất thiếu chuyên nghiệp, ý thức trách nhiệm mối quan hệ làm việc giữa các bộ phận chưa tốt, một số đồng chí cán bộ chưa nắm chắc và tuân thủ hệ thống dẫn đến giải quyết các, vướng mắc còn

chậm. Tự duy làm việc theo nếp cũ trong cán bộ CNVLĐ còn tồn tại sự thay đổi còn chậm so với yêu cầu.

- Công tác mua hàng nhập khẩu chưa đạt yêu cầu.

- Công tác thiết kế chế tạo SPM mới chỉ đạt yêu cầu về số lượng đầu sản phẩm, giải quyết những vướng mắc chưa dứt khoát, không có bứt phá trong thiết kế để tạo tiền đề cho năm sau.

- Chưa thực hiện được việc đầu tư mở rộng sản xuất Xí nghiệp Việt Tiệp-Phúc Thịnh.

- Chưa hoàn thiện việc thực hiện 5S ở Xí nghiệp Lắp ráp theo mục tiêu chất lượng năm 2014.

III. MỤC TIÊU GIẢI PHÁP CƠ BẢN NĂM 2015:

1. Mục tiêu:

- Phấn đấu tăng trưởng chung từ $5 \div 10\%$ so với năm 2014.

- Tổng sản phẩm nhóm 04 xuất bán tăng từ $8 \div 10\%$ so với năm 2014.

1.1. Các chỉ tiêu SX-KD năm 2015 cụ thể như sau:

- Giá trị SXCN đạt 550 tỷ đồng.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 800 tỷ đồng; so với năm 2014 đạt 111,1%.

- Sản phẩm SX: 18,5 triệu sản phẩm (Đã quy đổi).

- Đóng góp đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo luật định. SX-KD có lãi, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo cổ tức cho cổ đông tối thiểu bằng hoặc cao hơn lãi tiền gửi ngân hàng (phấn đấu mức cổ tức $22 \div 25\%$ so vốn điều lệ).

1.2. Về đời sống việc làm:

- Duy trì đời sống, việc làm cho người lao động, không có người nghỉ vì thiếu việc làm, phấn đấu tổng thu nhập bình quân 6,2 triệu đồng/người/tháng và các quyền lợi khác đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát, trang bị đủ dụng cụ BHLĐ và đóng đầy đủ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của nhà nước.

- Chăm lo, cải tạo môi trường làm việc cho người lao động.

1.3. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn công ty.

1.4. Các hoạt động xã hội: Làm tốt, duy trì kết quả đạt được của năm 2014.

- Các tổ chức quần chúng phấn đấu giữ vững danh hiệu đạt được của năm 2014.

2. Giải pháp:

2.1. Về công tác tiêu thụ:

- Tập trung quyết liệt vào công tác thị trường, nâng cao uy tín, dịch vụ của Công ty đối với khách hàng.

- Tăng cường công tác xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường (đặc biệt quan tâm đến thị trường Miền Tây Nam Bộ và Nam Trung Bộ), Tìm kiếm đối tác để xuất khẩu đặc biệt quan tâm đến các nước đồng dân cư. Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu Việt-Tiệp trong nước và nước ngoài.

- Áp dụng nhiều cơ chế, chính sách bán hàng năng động, củng cố mở rộng quan hệ với các bạn hàng. Tổ chức quản lý chặt chẽ để kiểm soát và tránh thất thoát tiền và tài sản của công ty. Nâng cao tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm trong khâu bán hàng.

2.2. Về công tác đầu tư:

- Tập trung đầu tư thiết bị máy móc để thay đổi công nghệ sản xuất (ưu tiên đầu tư các thiết bị tự động hóa kỹ thuật số chuyên dùng) cụ thể đầu tư dây chuyền mạ Nikel trên nền thép riêng thay thế mạ thủ công, đầu tư thay đổi công nghệ gia công cầu ở Xí nghiệp Cơ khí 2, mua sắm thêm một số thiết bị gia công chia, thiết bị làm bi chốt, lò xo, tự động CNC và các phụ tùng linh kiện cho công nghệ đúc và mạ...

- Nghiên cứu thay đổi công nghệ sản xuất ở Xí nghiệp Việt Tiệp-Phúc Thịnh với mục tiêu nâng cao sản lượng và năng suất lao động.

- Tiếp tục đầu tư thay đổi công nghệ bao gói sản phẩm đổi với các loại khoá đồng đang dùng bao bì nhựa PE và một số nguyên công trong công nghệ lắp ráp khoá theo hướng bán tự động.

- Đầu tư mở rộng và hoàn thiện công nghệ xử lý nước thải đảm bảo môi trường

- Tổng mức đầu tư năm 2015 khoảng 25 ÷ 30 tỷ đồng.

2.3. Công tác sản phẩm mới:

Tập trung quyết liệt cho thiết kế chế tạo và tạo ra kênh phân phối mới với mục tiêu đạt từ 12 ÷ 15 SPM và cải tiến, trong đó có 01 sản phẩm kỹ thuật số.

2.4. Về công tác tổ chức quản lý:

- Tập trung chỉ đạo tổ chức sản xuất ở Xí nghiệp Lắp ráp, quản lý chặt chẽ, nâng cao năng suất lao động và thực hiện thành công 5S.

- Tăng cường công tác quản lý: Tiếp tục rà soát các nội quy, quy chế, định mức kỹ thuật, định mức lao động, định mức tiêu hao nguyên liệu, dụng cụ phù hợp thực tế. Triển khai các giải pháp tiết kiệm (Nguyên, nhiên vật liệu, chi phí sản xuất) đến người lao động.

- Duy trì tốt công tác tổ chức sản xuất, tập trung vào công tác quản lý lao động, công nghệ, vật tư, thiết bị, tiền, hàng với mục tiêu là hiệu quả, lợi nhuận. Tiếp tục đổi mới phong cách phục vụ sản xuất của các phòng nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ sản xuất một cách hiệu quả nhất.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm Phòng KCS; gắn trách nhiệm kiểm tra sản phẩm đến tay người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác tổ chức quản lý, điều hành hệ thống quản lý chất lượng toàn diện theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2008 và triển khai các giải pháp thực hiện các yêu cầu đổi mới theo mục tiêu chất lượng của các đơn vị.

- Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo, bổ nhiệm luân chuyển vị trí với đội ngũ cán bộ, nhân viên một cách hợp lý, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong điều hành và quản lý, nếu điều hành quản lý hiệu quả hoặc gây lãng phí, hiệu quả thấp, có biện pháp thưởng, phạt nghiêm minh.

- Đưa ra các biện pháp mới trong điêu hành và quản lý để từng bước thay đổi tư duy người lao động theo hướng chuyên nghiệp.

- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển sản xuất, đa dạng hóa mặt hàng, tận dụng nguồn lực từ bên ngoài, với nguyên tắc: "Hợp tác sản xuất chi tiết, giữ bản quyền bảo vệ uy tín Thương hiệu Việt-Tiệp".

2.5. Nguồn lực tài chính: Đảm bảo tài chính bằng nguồn vốn vay ngân hàng để dự trữ đủ vật tư hàng hoá, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị máy móc phục vụ sản xuất kịp thời, có hiệu quả.

2.6. Phát động phong trào thi đua hoàn thành nhiệm vụ năm 2015 trước thời hạn lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm.

- "Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, không có người nghỉ vì thiếu việc làm; Tuyển dụng và ký hợp đồng lao động thêm 26 lao động; Thu nhập bình quân đầu người năm 2014 đạt 6,1 triệu đồng/người/tháng bằng 105,1% so với năm 2013.

- Sửa đổi lại một số quy chế như: Quy chế tiêu thụ sản phẩm; Quy chế tổ chức và hoạt động chi nhánh. Quy chế giao đánh giá kế hoạch sản xuất xây dựng mới ban hành hệ thống định mức kỹ thuật, định mức lao động phù hợp với điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh của công ty.

- Tổ chức tốt lễ kỷ niệm 40 năm ngày thành lập công ty và đón nhận Huân chương độc lập hạng nhì của Chủ tịch nóc.

- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát hè 2014 vui vẻ, an toàn; cung cấp đủ dụng cụ BHLD và đóng đủ BHXH, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của Nhà nước.

- Từng bước cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, sắp xếp lại sản xuất, đầu tư các thiết bị tự động vào sản xuất để thay đổi công nghệ gia công thân, công nghệ sơn phun phủ, giảm sức lao động cho người lao động.

- Duy trì việc trích thưởng bằng tiền cho con CBCNV đạt thành tích xuất sắc trong học tập với tổng số tiền 65,95 triệu đồng.

- Công tác sản phẩm mới đã thực hiện cơ bản kế hoạch giao song chưa có đột phá trong thiết kế để tạo tiền đề cho năm sau.

- Công tác đầu tư đúng hướng, hiệu quả cơ bản đúng kế hoạch như: Đầu tư công nghệ gia công thân, công nghệ sơn phun phủ, công nghệ gia công chia...

- Công tác quản lý nội bộ có những thay đổi tích cực rõ nét, luôn đi đúng định hướng - Chính sách bán hàng thay đổi phù hợp, marketing hoạt động tương đối hiệu quả, trong năm đã có chính sách bán hàng phù hợp mang lại doanh thu cao.

- Hiệu quả sử dụng vốn vay Ngân hàng và vốn cổ đông cao.

- An ninh, trật tự an toàn trong công ty được giữ vững và ổn định. Nội bộ đoàn kết thống nhất ý chí và hành động. Mọi thành viên trong công ty phấn khởi tin tưởng vào sự trưởng thành của công ty; tạo động lực mạnh mẽ để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2014 và những năm tiếp theo.

- Các thành tích thi đua năm 2014:
 - Hoàn thành tốt tất cả các chỉ tiêu đặt ra đầu năm.
 - Được UBND Thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua năm 2014”.
 - Đoàn thanh niên đạt danh hiệu vững mạnh xuất sắc.
 - Đảng bộ công ty được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh xuất sắc tiêu biểu, được Đảng bộ Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị tặng giấy khen.
 - Công tác xã hội và hoạt động các phong trào tốt.
 - Xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện.
 - Đóng góp quỹ từ thiện, quỹ vì người nghèo, ủng hộ các quỹ xã hội với số tiền 180 triệu đồng.
 - Là Đơn vị thi đua xuất sắc của Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị.
 - Được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng nhì vào ngày 17/01/2014.
 - * Các danh hiệu sản phẩm đạt đợc năm 2014:
 - Sản phẩm Khoá Việt-Tiệp được người tiêu dùng bình chọn là “Hàng Việt Nam chất lượng cao” do Báo Đầu tư và Sài Gòn tiếp thị tổ chức.
 - Khoá Việt-Tiệp được bình chọn trong Top 10 sản phẩm cơ khí “Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích” do UBND Thành phố Hà Nội tổ chức.
 - Được tặng cúp “Sản phẩm, dịch vụ Việt Nam tin dùng năm 2014” do Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Bộ thông tin và Truyền thông, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức.
 - Được tặng cúp “Sản phẩm, dịch vụ chất lượng Asean” do Hội đồng doanh nghiệp Asean tổ chức.
 - Doanh nghiệp nằm trong Top 10 “Doanh nghiệp tín nhiệm nhất Việt Nam cùng hệ thống ngành kinh tế” do trung tâm Khoa học thẩm định tín nhiệm doanh nghiệp khảo sát.
 - Được tặng cúp “Doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam vàng” do Ban chỉ đạo Trung ương cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” tổ chức.
 - Được tặng cúp “Thương hiệu – Sản phẩm – Dịch vụ chất lượng hàng đầu Việt Nam” do Hiệp hội doanh nghiệp và tạp chí Doanh nghiệp và hội nhập tổ chức.
3. Bên cạnh thành tích chúng ta còn một số yếu kém cần xem xét nghiêm túc đó là:
- Thực hiện kế hoạch sản lượng hàng tháng đôi lúc chưa đáp ứng được nhu cầu khách hàng đặc biệt khi có các chương trình khuyến mại trong chính sách bán hàng.
 - Việc chia sẻ thông tin trong nội bộ để các bộ phận nắm bắt yêu cầu thị trường chưa tốt dẫn tới xây dựng kế hoạch sản xuất và điều hành chưa sát với nhu cầu.
 - Công tác điều hành sản xuất thiếu chuyên nghiệp, ý thức trách nhiệm mối quan hệ làm việc giữa các bộ phận chưa tốt, một số đồng chí cán bộ chưa nắm chắc và tuân thủ hệ thống dẫn đến giải quyết các vướng mắc còn

chậm. Tư duy làm việc theo nếp cũ trong cán bộ CNVLD còn tồn tại sự thay đổi còn chậm so với yêu cầu.

- Công tác mua hàng nhập khẩu chưa đạt yêu cầu.
- Công tác thiết kế chế tạo SPM mới chỉ đạt yêu cầu về số lượng đầu sản phẩm, giải quyết những vướng mắc cha dứt khoát, không có bứt phá trong thiết kế để tạo tiền đề cho năm sau.
- Chưa thực hiện được việc đầu tư mở rộng sản xuất Xí nghiệp Việt Tiệp-Phúc Thịnh.
- Chưa hoàn thiện việc thực hiện 5S ở Xí nghiệp Lắp ráp theo mục tiêu chất lượng năm 2014”

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Tăng/Giảm	% tăng/giảm
Tổng tài sản	332.302.405.721	359.741.035.046	+27.438.629.325	8,26
Trong đó:				
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	70.236.499.639	98.549.890.080	28.313.390.441	+40.31
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	15.964.578.041	13.103.453.084	-2.861.124.957	-17.92
+ Hàng tồn kho	173.058.175.904	163.038.761.013	-10.019.414.891	-5.79
+ Tài sản ngắn hạn khác	7.591.413.033	5.472.965.844	-2.118.447.189	-27.91
+ Tài sản cố định	60.019.424.072	70.032.925.149	+10.013.501.077	+21.58
+ Tài sản dài hạn khác	5.432.315.032	9.543.039.876	+4.110.724.844	+75.67

Nợ phải thu xấu:

- Đầu kỳ: 211.501.755 đồng, đã trích lập DP: 155.411.008 đồng
- Cuối kỳ: 211.501.755 đồng, đã trích lập DP: 78.465.832 đồng

- Số dư nợ phải thu khó đòi tăng: 0 đồng, số trích lập DP giảm: 76.945.176 đồng.

Nợ phải thu xấu cuối năm 211.501.755 đồng, chiếm tỷ trọng 0,059 % so với tổng tài sản; vì vậy tài sản xấu ảnh hưởng không đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh.

b) Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại: dư nợ mức bình thường, trong tầm kiểm soát của doanh nghiệp, không có biến động lớn về các khoản nợ.

Chỉ tiêu	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Tăng/Giảm	% tăng/giảm
Tổng số Nợ phải trả	117.894.780.759	140.188.974.886	+22.294.194.127	+18,91
Trong đó:				
+ Nợ ngắn hạn	107.299.821.232	130.203.294.181	+22.903.472.949	+21,35
+ Nợ dài hạn	10.594.959.527	9.985.680.705	-609.278.822	-5,75

- Không có nợ phải trả xấu, không ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, không ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

- Tập trung chỉ đạo tổ chức sản xuất ở Xí nghiệp Lắp ráp, quản lý chặt chẽ, nâng cao năng suất lao động và thực hiện thành công 5S.

- Tăng cường công tác quản lý: Tiếp tục rà soát các nội quy, quy chế, định mức kỹ thuật, định mức lao động, định mức tiêu hao nguyên nhiên liệu, dụng cụ phù hợp thực tế. Triển khai các giải pháp tiết kiệm (Nguyên, nhiên vật liệu, chi phí sản xuất) đến người lao động.

- Duy trì tốt công tác tổ chức sản xuất, tập trung vào công tác quản lý lao động, công nghệ, vật tư, thiết bị, tiền, hàng với mục tiêu là hiệu quả, lợi nhuận. Tiếp tục đổi mới phong cách phục vụ sản xuất của các phòng nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ sản xuất một cách hiệu quả nhất.

- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm Phòng KCS; gắn trách nhiệm kiểm tra sản phẩm đến tay người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác tổ chức quản lý, điều hành hệ thống quản lý chất lượng toàn diện theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2008 và triển khai các giải pháp thực hiện các yêu cầu đổi mới theo mục tiêu chất lượng của các đơn vị.

- Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo, bổ nhiệm luân chuyển vị trí với đội ngũ cán bộ, nhân viên một cách hợp lý, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu

trong điều hành và quản lý, nếu điều hành quản lý hiệu quả hoặc gây lãng phí, hiệu quả thấp, có biện pháp thay đổi, phạt nghiêm minh.

- Đưa ra các biện pháp mới trong điều hành và quản lý để từng bước thay đổi tư duy người lao động theo hướng chuyên nghiệp.

- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển sản xuất, đa dạng hóa mặt hàng, tận dụng nguồn lực từ bên ngoài, với nguyên tắc: "Hợp tác sản xuất chi tiết, giữ bản quyền bảo vệ uy tín Thương hiệu Việt-Tiệp".

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Về công tác tiêu thụ:

- Tập trung quyết liệt vào công tác thị trường, nâng cao uy tín, dịch vụ của Công ty đối với khách hàng.

- Tăng cường công tác xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường (đặc biệt quan tâm đến thị trường Miền Tây Nam Bộ và Nam Trung Bộ), Tìm kiếm đối tác để xuất khẩu đặc biệt quan tâm đến các nước đông dân cư. Tăng cường công tác quảng bá thương hiệu Việt-Tiệp trong nước và nước ngoài.

- Áp dụng nhiều cơ chế, chính sách bán hàng năng động, củng cố mở rộng quan hệ với các bạn hàng. Tổ chức quản lý chặt chẽ để kiểm soát và tránh thất thoát tiền và tài sản của công ty. Nâng cao tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm trong khâu bán hàng.

Về công tác đầu tư:

- Tập trung đầu tư thiết bị máy móc để thay đổi công nghệ sản xuất (ưu tiên đầu tư các thiết bị tự động hóa kỹ thuật số chuyên dùng) cụ thể đầu tư dây chuyền mạ Nikel trên nền thép riêng thay thế mạ thủ công, đầu tư thay đổi công nghệ gia công cầu ở Xí nghiệp Cơ khí 2, mua sắm thêm một số thiết bị gia công chìa, thiết bị làm bi chốt, lò xo, tự động CNC và các phụ tùng linh kiện cho công nghệ đúc và mạ...

- Nghiên cứu thay đổi công nghệ sản xuất ở Xí nghiệp Việt Tiệp-Phúc Thịnh với mục tiêu nâng cao sản lượng và năng suất lao động.

- Tiếp tục đầu tư thay đổi công nghệ bao gói sản phẩm đổi với các loại khoá đồng đang dùng bao bì nhựa PE và một số nguyên công trong công nghệ lắp ráp khoá theo hướng bán tự động.

- Đầu tư mở rộng và hoàn thiện công nghệ xử lý nước thải đảm bảo môi trường

- Tổng mức đầu tư năm 2015 khoảng 25 ÷ 30 tỷ đồng.

4.3. Công tác sản phẩm mới:

Tập trung quyết liệt cho thiết kế chế tạo và tạo ra kênh phân phối mới với mục tiêu đạt từ 12 ÷ 15 SPM và cải tiến, trong đó có 01 sản phẩm kỹ thuật số.

4.4. Về công tác tổ chức quản lý:

- Tập trung chỉ đạo tổ chức sản xuất ở Xí nghiệp Lắp ráp, quản lý chặt chẽ, nâng cao năng suất lao động và thực hiện thành công 5S.
- Tăng cường công tác quản lý: Tiếp tục rà soát các nội quy, quy chế, định mức kỹ thuật, định mức lao động, định mức tiêu hao nguyên nhiên liệu, dụng cụ phù hợp thực tế. Triển khai các giải pháp tiết kiệm (Nguyên, nhiên vật liệu, chi phí sản xuất) đến người lao động.
- Duy trì tốt công tác tổ chức sản xuất, tập trung vào công tác quản lý lao động, công nghệ, vật tư, thiết bị, tiền, hàng với mục tiêu là hiệu quả, lợi nhuận. Tiếp tục đổi mới phong cách phục vụ sản xuất của các phòng nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ sản xuất một cách hiệu quả nhất.
- Tăng cường công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm Phòng KCS; gắn trách nhiệm kiểm tra sản phẩm đến tay người tiêu dùng.
- Tăng cường công tác tổ chức quản lý, điều hành hệ thống quản lý chất lượng toàn diện theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001-2008 và triển khai các giải pháp thực hiện các yêu cầu đổi mới theo mục tiêu chất lượng của các đơn vị.
- Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo, bổ nhiệm luân chuyển vị trí với đội ngũ cán bộ, nhân viên một cách hợp lý, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong điều hành và quản lý, nếu điều hành quản lý hiệu quả hoặc gây lãng phí, hiệu quả thấp, có biện pháp thưởng, phạt nghiêm minh.
- Đưa ra các biện pháp mới trong điều hành và quản lý để từng bước thay đổi tư duy người lao động theo hướng chuyên nghiệp.
- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để phát triển sản xuất, đa dạng hóa mặt hàng, tận dụng nguồn lực từ bên ngoài, với nguyên tắc: "Hợp tác sản xuất chi tiết, giữ bản quyền bảo vệ uy tín Thương hiệu Việt-Tiệp".

4.5. Nguồn lực tài chính: Đảm bảo tài chính bằng nguồn vốn vay ngân hàng để dự trữ đủ vật tư hàng hoá, đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm thiết bị máy móc phục vụ sản xuất kịp thời, có hiệu quả.

4.6. Phát động phong trào thi đua hoàn thành nhiệm vụ năm 2014 trước thời hạn lập thành tích chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm và kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Công ty"

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần): Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty
 1. Đặc điểm tình hình:

a. Khó khăn:

- Kinh tế thế giới và Việt Nam trong giai đoạn khó khăn, bất động sản trầm lắng, sức mua của nền kinh tế giảm, chi tiêu công cát giảm lớn.
- Sự bất ổn về chính trị thế giới khiến cho giá cả vật tư hàng hóa biến động khó lường.
- Cạnh tranh giữa các hãng khoá ngày càng quyết liệt, xuất hiện nhiều hãng khoá cạnh tranh mới nhập hàng Trung Quốc về bán và có nhiều dấu hiệu cạnh tranh không lành mạnh. Nạn hàng giả Việt-Tiệp hoành hành tại các tỉnh Miền Bắc.

b. Thuận lợi:

- Thương hiệu Khóa Việt - Tiệp là thương hiệu lớn, sản phẩm Khoá Việt-Tiệp được người tiêu dùng mến mộ tin tưởng sử dụng.
- Đội ngũ người lao động lành nghề, bài bản, nhiệt huyết, có sự đoàn kết thống nhất ý chí cũng như hành động, người lao động tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc.
- Chúng ta được sự quan tâm giúp đỡ của lãnh đạo Thành phố, của lãnh đạo Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị. Đặc biệt là hệ thống bạn hàng cung ứng và bạn hàng tiêu thụ sản phẩm trong cả nước gắn bó hợp tác kinh doanh.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014:

- Giá trị SXCN: 522,9 tỷ đồng, so với Kế hoạch đạt 118,84%, so với năm 2013 đạt 118,97%.
- Tổng sản phẩm sản xuất đạt: 17,88 triệu sản phẩm (sản phẩm quy đổi); So với kế hoạch đạt 108,36%; So với năm 2013 đạt 113,09%.
- Tổng doanh thu đạt: 743,23 tỷ đồng; trong đó doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 721,8 tỷ đồng; so với kế hoạch đạt 109,3%; so với năm 2013 đạt 118,86%.
- Nộp ngân sách đạt: 38,499 tỷ đồng; so với năm 2013 đạt 108,14%.
- Về đời sống:
 - + Đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động, không có người nghỉ vì thiếu việc làm; Thu nhập bình quân đầu người năm 2014 đạt 6,1 triệu đồng/người/tháng bằng 105,1% so với năm 2013.
 - + Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát hè 2014 vui vẻ, an toàn; cung cấp đủ dụng cụ BHLĐ và đóng đủ BHXH, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của Nhà nước.
- Bảo toàn phát triển vốn tốt, tổng tài sản tăng, cổ tức dự kiến trên 45,0%.
- An ninh, trật tự an toàn trong công ty được giữ vững và ổn định. Nội bộ đoàn kết thống nhất, người lao động phần khởi tin tưởng vào sự trưởng thành của công ty.
- Là Đơn vị thi đua xuất sắc của Tổng công ty ĐTPT hạ tầng đô thị.
- Được UBND Thành phố Hà Nội tặng cờ thi đua đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua.
- Được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương độc lập hạng nhì được nhận vào ngày 17/01/2014; Công ty tổ chức đón nhận vào ngày

17/7/2014. Lễ đón nhận được tổ chức long trọng và được truyền hình trực tiếp trên kênh H1 Đài truyền hình Hà Nội.

3. Đánh giá hoạt động của Tổng giám đốc, các cán bộ và HĐQT:

3.1. Hoạt động của bộ máy công ty:

3.1.1. Về Thị trường và bán hàng:

- Quan tâm, bám sát thị trường, triển khai tiếp cận và nắm đến thị trường cấp II, cấp III tạo động lực cho hệ thống cấp 1.

- Đưa ra các quyết sách kịp thời chiếm lĩnh thị trường, thu hút khách hàng mua số lượng lớn và điều chỉnh chính sách bán hàng phù hợp với biến chuyển thị trường để khuyến khích bán hàng giá trị cao.

- Chú trọng công tác quảng cáo, quảng bá sản phẩm. Duy trì quảng cáo biển tấm lớn, quảng cáo trên xe buýt, tăng cường quảng cáo truyền hình, quảng cáo công nghệ vượt trội.

* Trong năm trang bị 255 biển cho đại lý cấp I, II, III. Trang bị tủ trưng bày sản phẩm cho các đại lý, tổng số 32 tủ. Người tiêu dùng biết đến Khóa Việt-Tiệp nhiều hơn, nhiều chủng loại khóa được bán chạy hơn.

- Cải tiến một bước dịch vụ sau bán hàng giảm phiền hà cho khách hàng.

- Tiếp tục công tác xây dựng hệ thống nhận dạng thương hiệu, nhất quán nội dung, màu sắc theo hệ thống biển, bảng, tài liệu và trang phục.

- Tổ chức hoạt động, đầu tư nguồn lực và triển khai mạnh mẽ công tác marketing Miền Bắc và Miền Nam bắt đầu phát huy hiệu quả. Năm bắt chặt chẽ thị trường cấp II, cấp III và các nhu cầu của khách hàng để tăng thị phần.

- Mở rộng tìm kiếm, quảng bá sản phẩm Khóa Việt-Tiệp ra nước ngoài như UAE và CuBa.

- Tăng cường đầu tư mạnh mẽ cho bán hàng, thị trường hàng hóa phải cung cấp nhanh gọn.

* Hạn chế công tác bán hàng, thị trường:

- Cung cấp hàng hóa cho thị trường còn thiếu nhất là dịp cuối năm.

- Thị trường Nam Trung bộ bộc lộ nhiều yếu kém cần sớm khắc phục.

3.1.2. Về tổ chức sản xuất và đầu tư, quản lý:

- Tổ chức sản xuất tốt, quản lý quá trình được cải thiện và đang bài bản hoá. Số lượng hàng hóa đáp ứng thị trường tốt góp phần vào chiếm lĩnh thị trường.

- Công tác quản lý kho tàng, mua hàng có rất nhiều chuyển biến chặt chẽ, kịp thời và giảm lượng tồn động nâng cao hiệu quả đồng vốn.

- Công tác đầu tư thiết bị, công nghệ đảm bảo đúng kế hoạch của Hội đồng quản trị. Các thiết bị đầu tư đã đóng góp vào hiệu quả cho sản xuất kinh doanh. Tầm nhìn đầu tư phù hợp với nâng cao điều kiện sản xuất và chất lượng.

- Đầu tư mạnh mẽ cho sản xuất thân khóa, sơn tự động, đóng gói sản phẩm tăng năng suất, chất lượng và thay đổi tư duy về quản lý cũng như tư duy của người lao động, bao bì ép plastic đã được cải thiện, thay đổi song bước thay đổi còn chậm và chưa bắt mắt.

- Công tác đầu tư cho Xí nghiệp Việt Tiệp-Phúc Thịnh chưa đạt mục tiêu đề ra, đây là vấn đề chủ động, hợp lý cả quá trình đầu tư.
- Hoàn thiện quy chế quản lý, ra nhiều quy định quản lý nhằm đảm bảo thông nhất các hành động, đồng bộ trong quản lý.
- Công tác quản trị chất lượng có nhiều chuyển biến tích cực bước đầu được tuân thủ đi vào nề nếp, đúng quy trình.
- Giảm giá thành sản phẩm quy đổi là 0,80%.

3.1.3. Về công tác SPM:

- Công tác sản phẩm mới, cho ra đời 21 sản phẩm mới và cải tiến. Song công tác sản phẩm chưa bài bản, quản lý thiếu chặt chẽ, doanh thu sản phẩm mới thấp, công tác sản phẩm mới dùng ở sản phẩm cộng tác sản xuất, với sản phẩm chủ động sản xuất có ít, chậm và còn lưỡng củng.

3.2. Hoạt động của HĐQT:

- Trong năm tổ chức 06 phiên họp cả định kỳ và bất thường để bàn và đưa ra mục tiêu chính sách, phương hướng, giải pháp hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức Công ty. Các thành viên đã nỗ lực hoạt động hoàn thành nhiệm vụ được giao. Ra Nghị quyết lãnh đạo và thực hiện, kết quả đạt được nêu trong báo cáo.

- Công tác tổ chức và cán bộ:

- + Thông qua quy chế dân chủ về công tác cán bộ và áp dụng vào công tác cán bộ của Công ty.

- + Bổ nhiệm lại đội ngũ cán bộ sau khi đã đánh giá ưu nhược điểm và mức độ tín nhiệm theo phương án bố trí cán bộ đã duyệt.

- + Điều chuyển 11 vị trí cán bộ, bổ nhiệm mới 01 đồng chí Phó Tổng Giám đốc, 01 đồng chí phó phòng kế toán.

- + Công tác cán bộ từng bước trẻ hoá và bài bản hoá đã phát huy hết vai trò đầu tàu gương mẫu từ đó công tác quản lý bài bản, hướng chuyên nghiệp. Công tác cán bộ được xem xét kỹ lưỡng, thận trọng, đúng quy trình. Những đồng chí được điều chuyển, bổ nhiệm đã phát huy năng lực, sở trường tạo tính mới trong quản lý và đạt hiệu quả tốt.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đoàn kết, thống nhất, mẫn cán nỗ lực, cố gắng đem hết tâm sức phục vụ cho lợi ích của công ty để hoàn thành nhiệm vụ trên cương vị là thành viên Hội đồng quản trị và trên cả cương vị chính quyền các đồng chí đảm nhiệm đều hoàn thành tốt và Hội đồng quản trị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2014.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

2.1. Hoạt động của bộ máy công ty:

2.1.1. Về Thị trường và bán hàng:

- Quan tâm, bám sát thị trường, triển khai tiếp cận và nắm đến thị trường cấp II, cấp III tạo động lực cho hệ thống cấp 1.

- *Đưa ra các quyết sách kịp thời chiếm lĩnh thị trường, thu hút khách hàng mua số lượng lớn và điều chỉnh chính sách bán hàng phù hợp với biến chuyển thị trường để khuyến khích bán hàng giá trị cao.*

- *Chú trọng công tác quảng cáo, quảng bá sản phẩm. Duy trì quảng cáo biển tấm lớn, quảng cáo trên xe buýt, tăng cường quảng cáo truyền hình, quảng cáo công nghệ vượt trội.*

* *Trong năm trang bị 255 biển cho đại lý cấp I, II, III. Trang bị tủ trưng bày sản phẩm cho các đại lý, tổng số 32 tủ. Người tiêu dùng biết đến Khóa Việt-Tiệp nhiều hơn, nhiều chủng loại khóa được bán chạy hơn.*

- *Cải tiến một bước dịch vụ sau bán hàng giảm phiền hà cho khách hàng.*

- *Tiếp tục công tác xây dựng hệ thống nhận dạng thương hiệu, nhất quán nội dung, màu sắc theo hệ thống biển, bảng, tài liệu và trang phục.*

- *Tổ chức hoạt động, đầu tư nguồn lực và triển khai mạnh mẽ công tác marketing Miền Bắc và Miền Nam bắt đầu phát huy hiệu quả. Năm bắt chặt chẽ thị trường cấp II, cấp III và các nhu cầu của khách hàng để tăng thị phần.*

- *Mở rộng tìm kiếm, quảng bá sản phẩm Khóa Việt-Tiệp ra nước ngoài như UAE và Cuba.*

- *Tăng cường đầu tư mạnh mẽ cho bán hàng, thị trường hàng hóa phải cung cấp nhanh gọn.*

* *Hạn chế công tác bán hàng, thị trường:*

- *Cung cấp hàng hóa cho thị trường còn thiếu nhất là dịp cuối năm.*

- *Thị trường Nam Trung bộ bộc lộ nhiều yếu kém cần sớm khắc phục.*

2.1.2. Về tổ chức sản xuất và đầu tư, quản lý:

- *Tổ chức sản xuất tốt, quản lý quá trình được cải thiện và đang bài bản hóa. Số lượng hàng hóa đáp ứng thị trường tốt góp phần vào chiếm lĩnh thị trường.*

- *Công tác quản lý kho tàng, mua hàng có rất nhiều chuyển biến chặt chẽ, kịp thời và giảm lượng tồn động nâng cao hiệu quả đồng vốn.*

- *Công tác đầu tư thiết bị, công nghệ đảm bảo đúng kế hoạch của Hội đồng quản trị. Các thiết bị đầu tư đã đóng góp vào hiệu quả cho sản xuất kinh doanh. Tầm nhìn đầu tư phù hợp với nâng cao điều kiện sản xuất và chất lượng.*

- *Đầu tư mạnh mẽ cho sản xuất thân khóa, sơn tự động, đóng gói sản phẩm tăng năng suất, chất lượng và thay đổi tư duy về quản lý cũng như tư duy của người lao động, bao bì ép plastic đã được cải thiện, thay đổi song bước thay đổi còn chậm và chưa bắt mắt.*

- *Công tác đầu tư cho Xí nghiệp Việt Tiệp-Phúc Thịnh chưa đạt mục tiêu đề ra, đây là vấn đề chủ động, hợp lý cả quá trình đầu tư.*

- *Hoàn thiện quy chế quản lý, ra nhiều quy định quản lý nhằm đảm bảo thống nhất các hành động, đồng bộ trong quản lý.*

- *Công tác quản trị chất lượng có nhiều chuyển biến tích cực bước đầu được tuân thủ đi vào nề nếp, đúng quy trình.*

- *Giảm giá thành sản phẩm quy đổi là 0,80%.*

2.1.3. Về công tác SPM:

- Công tác sản phẩm mới, cho ra đời 21 sản phẩm mới và cải tiến. Song công tác sản phẩm chưa bài bản, quản lý thiếu chặt chẽ, doanh thu sản phẩm mới thấp, công tác sản phẩm mới dừng ở sản phẩm cộng tác sản xuất, với sản phẩm chủ động sản xuất có ít, chậm và còn lủng củng.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

1. Mục tiêu:

* Các chỉ tiêu SX-KD năm 2015 như sau:

- Phản đầu tăng trưởng chung từ 5 ÷ 10% so với năm 2014.

- Tổng sản phẩm nhóm 04 xuất bán tăng từ 8 ÷ 10% so với năm 2014.

1.1. Các chỉ tiêu SX-KD năm 2014 cụ thể như sau:

- Giá trị SXCN đạt 550,0 tỷ đồng.

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 800,0 tỷ đồng; so với năm 2014 đạt 111,1%.

- Sản phẩm SX: 18,5 triệu sản phẩm (Đã quy đổi).

- Đóng góp đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo luật định, SX-KD ổn định, bảo toàn phần đầu mức cổ tức 22÷25% so vốn điều lệ.

1.2. Về đời sống việc làm:

+ Duy trì đời sống, việc làm cho người lao động, không có người nghỉ vì thiếu việc làm, phản đầu tổng thu nhập bình quân 6,2 triệu đồng/người/ tháng và các quyền lợi khác đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

+ Chăm lo, cải tạo môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động.

+ Tổ chức cho CBCNV đi tham quan nghỉ mát, trang bị đủ dụng cụ BHLD và đóng đầy đủ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động theo quy định của nhà nước.

1.3. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn công ty.

1.4. Các hoạt động xã hội: Làm tốt, duy trì kết quả đạt được của năm 2014.

- Các tổ chức quần chúng phản đầu giữ vững danh hiệu đạt được của năm 2014.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm:

2.1. Tổ chức sản xuất kinh doanh tốt, chặt chẽ và kịp thời để đạt mục tiêu đề ra năm 2015.

2.2. Đầu tư nguồn lực, tổ chức chỉ đạo quyết liệt về công tác SPM, đảm bảo yêu cầu thị trường, nâng tỷ trọng sản phẩm có giá trị cao, tập trung vào các loại cửa: kính, nhôm, nhựa và ra đời một sản phẩm thông minh.

2.3. Tiếp tục tập trung cho công tác làm đẹp sản phẩm và quản lý quá trình sản xuất nâng cao ý thức tuân thủ của người lao động về công tác quản lý quá trình, giữ gìn và làm đẹp sản phẩm.

2.4. Quan tâm công tác cán bộ, điều chuyển cán bộ quản lý tạo sự bứt phá trong công tác sản phẩm mới – Marketing. Luân chuyển cán bộ một cách hợp lý tạo bứt phá trong quản lý.

2.5. Đầu tư cho công tác mua hàng hợp lý, hiệu quả, phát huy tốt nguồn lực xã hội trên cơ sở đảm bảo uy tín, thương hiệu Việt-Tiệp.

2.6. Đầu tư cho công tác Marketing, thị trường, nắm rõ khách hàng cả 3 miền tạo dựng hình ảnh tốt, xây dựng kênh bán hàng vào các công trình xây dựng, các doanh nghiệp sản xuất cửa... Tìm kiếm các thị trường nước ngoài, tập trung ở Đông Nam á (nhất là những nước có dân số đông).

2.7. Nâng cao và quản lý chặt chẽ công tác quản lý lao động, vật tư, BTP, giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh của sản phẩm.

2.8. Đảm bảo đời sống người lao động cả về vật chất, tinh thần, nâng cao tính tuân thủ trong thực hiện các quy chế, quy trình, nội quy của công ty.

V. Quản trị công ty (Tổ chức chào bán trái phiếu ra công chúng hoặc niêm yết trái phiếu không phải là công ty đại chúng không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị: (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập, thành viên không điều hành và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác).

TT	Họ và tên	% Tỷ lệ CP có quyền biểu quyết tại Công ty	Chức danh HĐQT	Tính chất TV HĐQT	Chức danh TV HĐQT tại các công ty khác
1	Lương Văn Thắng	1,171	Chủ tịch	Trực tiếp điều hành kinh doanh	
2	Nguyễn Văn Tuấn	0,594	TV	Tổng giám đốc, trực tiếp điều hành sản xuất	
3	Nguyễn Đức Chuyền	0,283	TV	Trưởng phòng KHTT	
4	Nguyễn Văn Thịnh	0,698	TV	Trưởng phòng KCS	
5	Lê Tràng Thắng	0,075	TV	Trưởng phòng Kỹ thuật	

• Công ty không có chứng khoán khác.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban): Không có.

- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.
- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.: **Không có.**
- e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp): **Không có.**
- f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

TT	Họ và tên	Tên chứng chỉ	Nội dung đào tạo
1	Lương Văn Thắng	Chứng nhận	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp
2	Nguyễn Văn Tuấn	Chứng nhận	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp
3	Nguyễn Văn Thịnh	Chứng nhận	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp
4	Lê Tràng Thắng	Chứng nhận	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp
5	Nguyễn Đức Chuyền	Chứng nhận	Giám đốc điều hành chuyên nghiệp

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

TT	Họ và tên	Noi đào tạo	Nội dung đào tạo

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành).

TT	Họ và tên	Chức danh BKS	% Tỷ lệ CP có quyền biểu quyết tại Công ty
1	Nguyễn Văn Lạng	Trưởng ban	0,441
2	Nguyễn Thị Thoa	TV	0,478
3	Trần Ngọc Thường	TV	0,043

* Công ty không có chứng khoán khác.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Số lượng cuộc họp trong năm 2014: * Năm 2014 Ban kiểm soát đã tiến hành họp 3 lần theo định kỳ. Nội dung chủ yếu: Xác định chương trình kiểm tra và giám sát từng thời điểm:

Nội dung các cuộc họp:

- Ngày 4/4/2014: Lên kế hoạch kiểm tra chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, chi nhánh Đà Nẵng tháng 4/2014

- Ngày 15/4/2014 Đánh giá kết quả kiểm tra chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, chi nhánh Đà Nẵng tháng 4/2014; Thăm tra Báo cáo tài chính 2013, thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát phục vụ Đại hội cổ đông năm 2014

- Ngày 31/12/2014 Thẩm định việc thực hiện một số quy chế quản lý nội bộ đã ban hành:

+ Quy chế tiền lương.

+ Quy chế bán hàng (Tiêu thụ sản phẩm và chính sách bán hàng).

+ Quy chế hoạt động của chi nhánh

Kiến nghị sửa đổi một số nội dung trong quy chế bán hàng, quy chế hoạt động của chi nhánh năm 2015.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí này phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể. Các khoản lợi ích phi vật chất hoặc các khoản lợi ích chưa thể/không thể lượng hóa bằng tiền cần được liệt kê và giải trình đầy đủ).

TT	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao
1	Lương Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	517.438.720	101.530.000	36.000.000
2	Nguyễn Văn Tuấn	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	481.420.600	101.155.000	24.000.000
3	Nguyễn Văn Lạng	TBKS, TP TCHC	252.476.100	93.324.500	24.000.000
4	Ngô Thị Thuý Hà	PP TCHC	225.963.500	55.115.000	x
5	Ngô Thị Thoa	TP Kế toán	294.610.800	72.640.000	x
6	Trịnh Đức Nhân	QTP Bán hàng	327.471.000	57.665.000	x
7	Nguyễn Đức	TV HĐQT,	273.066.300	66.840.000	24.000.000

	Chuyên	TP KHVT			
8	Nguyễn văn Thịnh	TV HĐQT, TP KCS	295.969.300	72.915.000	24.000.000
9	Lê Tràng Thắng	TV HĐQT, TP Kỹ thuật	302.827.000	59.990.000	24.000.000
10	Lê Đức Phương	QGĐXN CKII	271.373.800	58.190.000	x
11	Nguyễn Văn Siễn	PGĐXN CKII	219.069.500	58.740.000	x
12	Trần Thanh Bình	TP SPM	306.871.200	66.065.000	x
13	Nguyễn Văn Lợi	TL TGĐ, PT MKT	304.877.300	65.540.000	x
14	Nguyễn Thị Loan	PP Bán hàng	256.137.400	73.259.500	x
15	Nguyễn Việt Định	TP Cơ điện	300.986.100	61.390.000	x
16	Nguyễn Thị Thoa	TV BKS, GĐXN LR	305.938.400	72.640.000	18.000.000
17	Đinh Văn Hải	PGĐXN VT-PT	220.255.800	61.415.000	x
18	Hoàng Mạnh Thắng	GĐXN CKI	290.742.300	46.665.000	x
19	Vương Ngọc Trọng	PGĐXN CKI	199.259.000	78.729.500	x
20	Lê Anh Tuấn	PGĐXN LR	222.518.600	54.015.000	x
21	Nguyễn Văn Dũng	GĐXN VT- PT	288.552.600	62.040.000	x
22	Nguyễn Quang Việt	GĐCN MT	246.281.861	75.460.000	x
23	Nguyễn văn Hùng	QGĐCN MN	393.402.100	85.243.400	x
24	Đinh Thế Cường	Q GĐ CN Cần Thơ	382.117.600	40.450.000	x
25	Hoàng Anh Tuấn	PGĐ XN CKII	203.242.300	47.785.000	x
26	Trần Ngọc Thưởng	TV BKS, NV Kế toán	107.663.800	12.600.000	18.000.000
27	Phạm Đức Từ	PP KHVT	234.946.100	60.640.000	x

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thủ ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên).

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày/tháng	Mua	Bán
1	Hoàng Anh Tuấn	PGĐXN CKII	25/01/14	4.750	
2	Đinh Văn Nguyên	LQ CBCC	25/01/14		4.750
3	Lương Văn Lâm	LQ HĐQT	25/01/14	11.000	

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: (Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên):
Không có.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định của pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty).

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tính hình tài chính của công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính"

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán I(Báo cáo tài chính tổng hợp từ 03 Bản báo cáo tài chính tại Văn phòng Công ty, Chi nhánh Miền Nam, Chi Nhánh Miền Trung) đã đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <http://www.khoaviettiep.com.vn>.

Bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính Văn phòng công ty : Tô 47, Thị Trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Xác nhận ~~của~~ đại diện theo pháp luật của

~~County~~ City



CHỦ TỊCH HĐQT

Lương Văn Kháng²⁹